

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST  
Ngày 10-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Diệu
2. Bà Nguyễn Thị Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn V, sinh năm 1991** tại xã Vĩng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1963; Vợ: Bùi Thị Th, sinh năm 1994; Chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00043427 ngày 05/7/2012 của Công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, xử phạt V số tiền 1.500.000 đồng về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản, thi hành xong ngày 12/7/2012; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2021 đến nay.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Giang Văn Q – Luật sư, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tôi Yêu Luật – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 8xx, tòa R3x khu đô thị TNxx, 13x H, phường Ph, quận B, Tp Hà Nội. *(Có mặt)*

**- Bị hại:** Anh Trần Đức L, sinh ngày 07/7/2002

**- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:** Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1972 (bố đẻ của bị hại)

Cùng địa chỉ: thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Anh L, ông Ng có mặt tại phiên tòa).

**- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Đào Hồng H, sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Công ty cổ phần vận tải xây dựng và thương mại X (viết tắt: Công ty X);  
Địa chỉ: phường Tr, thị xã S, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: bà Dương Thị H – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hạnh tham gia tố tụng là: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1978; Trú tại: 18x Ch, S, S, thành phố Hà Nội.

(Anh Hải, ông Tuấn vắng mặt tại phiên tòa).

**- Những người làm chứng:**

+ Chị Lưu Thị Hoài Ph, sinh ngày 24/12/2002

Trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978

Trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1966

Trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Anh Đào Văn Th, sinh năm 1995

Trú tại: thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Anh Hoàng Xuân Q, sinh năm 1995

Trú tại: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V có giấy phép lái xe ô tô hạng C, do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 14/11/2017, giá trị đến ngày 14/11/2022. Ngày 14/02/2020, V ký hợp đồng thuê của Công ty cổ phần vận tải xây dựng và thương mại X, trụ sở tại: phường Tr, thị xã S, thành phố Hà Nội chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, số loại Vios, màu sơn nâu vàng, biển số 30E-150.xx, thời hạn 12 tháng, để kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách. Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 13/9/2020, V điều khiển xe ô tô chở khách là chị Nguyễn Thị H, ngồi ở ghế phụ bên phải xe, từ thôn L, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội về chùa L, thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Đến khoảng 19 giờ 25 phút cùng ngày, xe ô tô V điều khiển đi tới gần khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐH74 với đường liên thôn

Đ đi thôn C, thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Q. Đường ĐH74 thẳng, chạy theo hướng Tây - Đông (chiều Ủy ban nhân dân xã Q đi cầu D), mặt đường rải đá láng nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 06 mét, không có vạch kẻ đường. Tiếp giáp với mép bên phải đường ĐH74, chiều Ủy ban nhân dân xã Q đi cầu D là lề đường đất có cỏ mọc, rộng 02 mét, trên lề đường về phía đi Ủy ban nhân dân xã Q có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (ký hiệu A), dưới biển chính có biển báo phụ “300m”, tiếp đến là cánh đồng. Tiếp giáp mép bên trái đường ĐH74, chiều Ủy ban nhân dân xã Q đi cầu D là lề đường đất có cỏ mọc, rộng 1,5 mét, trên lề đường này về phía đi cầu D có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (ký hiệu A), dưới biển chính có biển báo phụ “300m”, tiếp đến là cánh đồng. Đường liên thôn Đ đi thôn C, chạy hướng Nam - Bắc, mặt đường được đổ bê tông tương đối bằng phẳng. Đường đi thôn C rộng 3,5 mét, có độ mở ra đường ĐH74 rộng 7,8 mét; đường đi thôn Đ rộng 3,7 mét, có độ mở ra đường ĐH74 rộng 11 mét. V khai không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích. Lúc này, trời tối, đường khô, xe ô tô có bật đèn chiếu sáng. V điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 35km/h, trên phần đường bên phải, hướng cầu Dầu đi Ủy ban nhân dân xã Q. Cách ngã tư giao nhau giữa đường ĐH74 với đường liên thôn Đ đi thôn C khoảng 17 mét, V thấy phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 60 mét, trên phần đường bên phải ngược chiều đi (hướng Ủy ban nhân dân xã Q đi cầu D), có ánh sáng đèn, sau này biết là đèn của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu sơn đen, biển số 17B5-429.xx, do anh Trần Đức L điều khiển chờ sau chị Lưu Thị Hoài Ph đi tới. Cho rằng khoảng cách với xe mô tô anh L điều khiển là an toàn, V không tiếp tục quan sát phía trước, bật xin nhan trái, giảm tốc độ, nhìn gương chiếu hậu và hướng đi thôn Đ thấy không có phương tiện tham gia giao thông nên đánh lái điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái rẽ vào đường đi thôn Đ. Khi đầu xe ô tô vừa sang tới mép đường bên trái (đầu đường đi thôn Đ) thì xe mô tô anh Trần Đức L điều khiển đi tới. Phần mặt lấn má lốp, ½ mặt ngoài chắn bùn bánh trước, ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, đầu ngoài tay nắm lái, tay phanh, giá đỡ chân trước và cần gạt phanh bên phải xe mô tô va chạm với đầu ngoài ba đờ sóc; má lốp, mặt ngoài vành larăng bánh trước; mặt ngoài thân xe (từ ốp kim loại đầu xe đến 02 cánh cửa xe); gương chiếu hậu; kính chắn gió cửa trước bên phải xe ô tô, trên phần đường bên phải chiều đi của anh L. Xe mô tô đổ phải, trượt rẽ sang phần đường bên trái, đầu xe quay hướng thôn C. Anh L bị ngã theo xe nằm sấp bất tỉnh ở khu vực giữa đường cạnh vị trí xe mô tô đổ, đầu hướng Ủy ban nhân dân xã Q; chị Ph bị văng khỏi xe ngã nằm bất tỉnh trên lề đường đất bên phải, hướng cầu D đi Ủy ban nhân dân xã Q, cách vị trí xe mô tô đổ 7,9 mét. Nghe tiếng va chạm mạnh ở bên phải thân xe, V dận phanh, xe ô tô di chuyển tiếp vào đường thôn Đ khoảng 10 mét thì dừng lại. V và chị Nguyễn Thị H xuống xe quay lại ngã tư thấy xe mô tô đổ, anh L, chị Ph nằm bất tỉnh trên đường. Sau đó, anh L, chị Ph được ông Trần Văn Ng

(bố anh L) và người dân dùng xe máy đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ cấp cứu. Hậu quả: anh L bị chấn thương sọ não, ngực kín, hàm mặt được chuyển đến Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 Hà Nội, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thái Bình điều trị đến ngày 02/10/2020 xuất viện về tiếp tục điều trị, phục hồi sức khỏe tại nhà; chị Ph bị thương tích vùng đầu và đầu gối chân phải; chị H bị xây xát da vùng mặt do mảnh kính vỡ nhưng cả hai đều từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể; các phương tiện bị hư hỏng, tổng trị giá thiệt hại về tài sản 10.695.000 đồng. Trong đó: xe ô tô thiệt hại trị giá 4.533.000 đồng; xe mô tô thiệt hại trị giá 6.162.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/20/TgT ngày 18/11/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Trần Đức L bị: *“Đa chấn thương do tai nạn giao thông làm chấn thương sọ não: xuất huyết dưới nhện vùng chẩm, nhồi máu não lan tỏa vùng thân não- cầu não hai bên; chấn thương ngực kín: dập phổi phải; chấn thương hàm mặt: vỡ xương gò má phải. Đã được hồi sức tích cực, thở máy, chống phù não, thuốc kháng sinh, an thần. Hiện tại: các vết sẹo thi thoảng còn đau, tay phải liệt, không có cảm giác. Kết luận khám chuyên khoa thần kinh: Liệt tay phải mức độ nặng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 70% ”*.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 71/CT-VKSQP ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn V về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa:***

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng. Bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Trần Văn Ng giữ nguyên lời khai đã khai tại giai đoạn điều tra, yêu cầu bị cáo hỗ trợ thêm 100.000.000 đồng ngoài khoản tiền đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại do hiện vẫn phải tiếp tục điều trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại (đã thực hiện xong). Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại không tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội và các tình tiết của vụ án. Bị cáo và người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn V nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 249 - 281); phù hợp với lời khai của bị hại Trần Đức L (bút lục số 282 - 293); phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng (bút lục số 294 - 329). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 13/9/2020 (bút lục số 56 - 59);

- Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, tại trụ sở Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 61 - 62);

- Biên bản trích xuất, niêm phong dữ liệu điện tử do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập ngày 23/12/2020, tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 144 - 151);

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/20/TgT ngày 18/11/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình (bút lục số 110 - 111);

- Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 131 - 132);

- Biên bản Test mode Auto nồng độ cồn ngày 13/9/2020 của Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn V, xác định: Nồng độ cồn: 0.000mg/l (bút lục số 74); Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu ngày 13/9/2020 của Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đối với Trần Đức L, xác định: Định lượng Ethanol (cồn) (Máu): 32.7mmol/l (bút lục số 76);

Cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 13/9/2020, tại ngã tư giao nhau giữa đường ưu tiên ĐH74 với đường không ưu tiên liên thôn Đ đi thôn C, thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn V có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota, số loại Vios, màu sơn nâu vàng, biển số 30E-150.xx, chở chị Nguyễn Thị H ngồi ở ghế phụ bên phải, trên đường ĐH74, hướng cầu Dầu đi Ủy ban nhân dân xã Q, khi chuyển hướng rẽ trái vào đường không ưu tiên đi thôn Đ, do thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, dung tích 149cm<sup>3</sup>, màu sơn đen, biển số 17B5-429.xx, do anh Trần Đức L, điều khiển, chở chị Lưu Thị Hoài Ph, trên đường ĐH74, hướng Ủy ban nhân dân xã Q đi cầu Dầu, ngược chiều tới, nên đầu ngoài ba dờ sóc; má lốp, mặt ngoài vành larăng bánh trước; mặt ngoài thân xe; gương chiếu hậu; kính chắn gió cửa trước bên phải xe ô tô biển số 30E-150.xx đã va chạm với mặt lãn má lốp, ½ mặt ngoài chắn bùn bánh trước, ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, đầu ngoài tay nắm lái, tay phanh, giá đỡ chân trước và cần gạt phanh bên phải xe mô tô biển số 17B5-429.xx, trên phần đường bên phải chiều đi của anh Trần Đức L. Hậu quả: anh L bị chấn thương sọ não, ngực kín, hàm mất, liệt nặng tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 70%; chị Ph, chị H bị thương tích nhưng do từ chối giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng, tổng trị giá thiệt hại về tài sản là 10.695.000 đồng (trị giá thiệt hại xe mô tô là 6.162.000 đồng, xe ô tô là 4.533.000 đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260

Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

*a) Làm chết người;*

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

*c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*

*d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;*

*c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi phạm quy tắc xử sự khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ về “chuyên hướng xe” dẫn đến thiệt hại về sức khỏe, tài sản của bị hại. Do đó cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền theo thỏa thuận là

60.000.000 đồng. Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin giảm hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông đã không đội mũ và chở người không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích 149cm<sup>3</sup> tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn là 32.7mmol/l, trong điều kiện trời tối, đến ngã tư có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia về sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính và biện pháp chấp hành hình phạt: Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, hành vi của bị cáo chưa đến mức phải áp dụng hình phạt bổ sung là “cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định” nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, số loại Vios, màu sơn nâu vàng, biển số 30E-150.xx, bị cáo Nguyễn Văn V điều khiển gây tai nạn giao thông là tài sản bị cáo thuê của Công ty X thời hạn 12 tháng, từ ngày 14/02/2020, để kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách. Ngày 18/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý trả lại chiếc xe cho Công ty quản lý là đúng pháp luật.

[8.2] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu sơn đen, biển số 17B5-429.xx, bị hại Trần Đức L điều khiển bị tai nạn giao thông là tài sản của anh Đào Hồng H. Việc anh L cầm chìa khóa sau đó điều khiển xe đi anh H không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý anh H về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ và ra quyết định xử lý trả lại chiếc xe cho anh H quản lý là phù hợp.

[8.3] Chiếc thẻ nhớ nhãn hiệu Netac 32GB màu xanh đen quản lý của bị cáo Nguyễn Văn V là tài sản hợp pháp của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[8.4] 01 thẻ nhớ sao tập tin video, độ dài 02 phút 59 giây, ghi lại hình ảnh, âm thanh vụ tai nạn giao thông xảy ra khoảng 19 giờ 25 phút ngày 13/9/2020 tại ngã tư giao nhau giữa đường ĐH74 với đường liên thôn thôn Đ đi thôn C, thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình do bị cáo V giao nộp là vật chứng dùng để giám định (đã được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 55/KLGĐĐT-PC09 kèm theo Kết luận giám định số 55/KLGĐĐT-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình, bút lục số 158A) cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8.5] Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 010171110938, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội, cấp ngày 14/11/2017 cho bị cáo V, do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

[9.1] Xét thấy trong giai đoạn điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 60.000.000 đồng gồm chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của bị hại, thu nhập thực tế của người chăm sóc, bù đắp tổn thất về tinh thần và các chi phí khác để khắc phục hậu quả sau tai nạn. Riêng phương tiện bị hư hỏng hai bên thống nhất tự khắc phục, không yêu cầu bồi thường, hỗ trợ. Bị hại và đại diện bị hại cam kết không yêu cầu bị cáo và Công ty X phải bồi thường, hỗ trợ thêm bất cứ khoản tiền nào khác (*thể hiện tại nội dung Biên bản thỏa thuận dân sự và giấy nhận tiền cùng đề ngày 10/10/2020*). Xét thấy việc thỏa thuận trên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Ng tại phiên tòa yêu cầu bị cáo hỗ trợ thêm số tiền 100.000.000 đồng để bị hại tiếp tục điều trị do ảnh hưởng sau tai nạn, tuy nhiên bị hại và ông Ng không đưa ra được đầy đủ các tài liệu, chứng cứ cần chứng minh. Mặt khác, hai bên nhất trí sẽ bàn bạc thêm về việc hỗ trợ trong điều kiện, khả năng và trên tinh thần tự nguyện của bị cáo sau khi kết thúc việc xét xử nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết vấn đề này.

[9.2] Bị cáo và Công ty X tự thỏa thuận về số tiền đã bồi thường cho bị hại và tiền xe ô tô bị thiệt hại nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

[9.3] Chị Lưu Thị Hoài Ph và chị Nguyễn Thị H bị thương tích nhẹ, đã điều trị khỏi, không đi giám định, không yêu cầu bị cáo, bị hại hay Công ty X phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[9.4] Anh Đào Hồng H và bị hại Trần Đức L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của chiếc xe mô tô biển số 17B5-429.xx số tiền là 28.000.000 đồng. Anh Hải đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[10] Đối với hành vi anh L không đội mũ bảo hiểm và chở chị Lưu Thị Hoài Ph ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô, loại xe có dung tích 149cm<sup>3</sup>, tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn, đến ngã tư có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đã không giảm tốc để có thể dừng lại một cách an toàn vi phạm Luật Giao thông đường bộ nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh L và chị Ph về hành vi vi phạm trên là đúng quy định.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Trần Đức L về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*). Việc bồi thường đã xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn V 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 010171110938, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội, cấp ngày 14/11/2017.

01 thẻ nhớ sao tập tin video, độ dài 02 phút 59 giây được niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 55/KLGĐĐT-PC09 kèm theo Kết luận giám định số 55/KLGĐĐT-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 158A) tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/9/2021); những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an h. Quỳnh Phụ);
- UBND xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Bị hại, đại diện bị hại; người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Phụng**